

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 29 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Ngọc Phan

2. Bà Lê Thị Dệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2021/TLST-HS ngày 03/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 14/6/2021 đối với bị cáo:

Bùi Trung L, sinh ngày 18/11/2000, tại xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: Thôn 1, xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình V và bà Bùi Thị D; chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/02/2021 đến ngày 03/3/2021 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá (có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị NH

Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

** Người làm chứng:*

Anh Lê Nguyên L, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã VT, huyện C, tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút ngày 26/02/2021 tổ công tác thuộc Công an huyện Nông Cống đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn B, xã TL, huyện C thì phát hiện Bùi Trung L, sinh năm 2000 ở thôn 1, xã Y, huyện N có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính thì phát hiện, thu giữ trên người của Bùi Trung L 01 tép (gói) nghi là ma túy, được gói trong giấy bạc màu vàng bên trong có một ống hút nhựa màu trắng chứa chất bột dạng tinh thể màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng. Sau đó đưa L về Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống để tiếp tục điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra Bùi Trung L khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 26/02/2021 Bùi Trung L đi đến khu vực ngã ba TT, huyện N, tỉnh Thanh Hóa mua của một người đàn ông không quen biết 01 tép (gói) ma túy với giá 300.000đ, mục đích để sử dụng. Mua ma túy xong L đi nhờ xe của người qua đường xuống huyện C. Khi đi đến đoạn cổng nhà nghỉ Q thuộc địa phận thôn B, xã TL, huyện C thì bị tổ công tác Công an huyện Nông Cống kiểm tra, phát hiện, thu giữ trên người một tép (gói) ma túy theo L khai là ma túy đá L đã mua được trước đó chưa kịp sử dụng.

Ngày 27/02/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống ra quyết định trưng cầu giám định đối với 01 phong bì, ghim bốn góc, niêm phong, ký hiệu M bên trong đựng mẫu vật được thu giữ theo biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 921/PC09 ngày 02/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,258g (Không phải hai năm tám gam) loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Cống không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKS ngày 01/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Trung L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nông Cống giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Viết tắt là HĐXX) áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Bùi Trung L mức án tù 12 đến 18 tháng tù; Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Trung L thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị HĐXX xem xét

đến tình tiết như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ phạt phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có tài sản, thu nhập ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là đúng quy định.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được: Vào khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 26/02/2021 tại khu vực thôn B, xã TL, huyện C, tổ công tác Công an huyện Nông Công phát hiện và bắt quả tang Bùi Trung L đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,258g (Không phẩy hai năm tám gam) loại Methamphetamine. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trước đây bị cáo đã khai nhận tại CQĐT, phù hợp với tang vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét tính chất của vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Các tội phạm về ma túy đang là vấn nạn trong đời sống xã hội, làm tha hoá về mặt đạo đức và lối sống của một bộ phận không nhỏ tầng lớp thanh thiếu niên, làm gia tăng tình hình tội phạm và các loại tệ nạn khác. Ma túy cũng là một trong những nguyên nhân gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm để giáo dục và phòng ngừa chung. Hành vi tàng trữ trái phép 0,258g (Không phẩy hai năm tám gam) loại Methamphetamine (theo Kết luận giám định) của Bùi Trung L là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, mặc dù bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng vì thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của bản thân nên bị cáo vẫn thực hiện. Đủ cơ sở để HĐXX khẳng định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của VKSND huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa truy tố đối với bị cáo là chính xác.

[4] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện chất ma túy nên có mối quan hệ phức tạp với những đối tượng nghiện ngoài xã hội.

[5] Xét quan điểm của người bào chữa: Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cần áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất của vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội. Áp dụng Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bùi Trung L không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

01 Phong bì, niêm phong, do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, bên trong đựng 0,235g Methamphetamine mẫu vật còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 329 BLTTHS:

Tuyên bố bị cáo Bùi Trung L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bùi Trung L 15 (Mười lăm) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/02/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật hoàn trả lại sau giám định.

Vật chứng của vụ án được mô tả như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống lập ngày 01/6/2021.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản

lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Trung L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/6/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Lê Xuân Tuyên

